

VẤN ĐỀ CON NGƯỜI TRONG DI CHỨC CỦA BÁC HỒ

Bùi Đình Phong*

Kỷ niệm ngày sinh nhật Bác (19/5/1910-19/5/2009), Tạp chí Nghiên cứu Con người xin giới thiệu bài viết của tác giả Bùi Đình Phong – PGS.TS. Viện Tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị-Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh về Di chúc của Bác Hồ. Đây là đề tài đã được nhiều học giả quan tâm phân tích dưới nhiều góc độ, xin giới thiệu với bạn đọc một góc nhìn mới, góc nhìn từ quan điểm con người: “Di chúc không bàn nhiều về cái hiện tại và đã qua” mà “tập trung suy nghĩ về tương lai, xây dựng lại đất nước đẹp đẽ, đàng hoàng hơn trước chiến tranh. Sự nghiệp xây dựng đó là do con người và vì con người”.

Di chúc là sản phẩm của con người Hồ Chí Minh; là văn kiện kết tinh tư tưởng Hồ Chí Minh. Với Di chúc, “đầu tiên là công việc đối với con người”, và cuối cùng cũng là con người:

“Còn non, còn nước, còn người,

*Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn
mười ngày nay!”*

Di chúc không bàn nhiều về cái hiện tại và đã qua, vì “cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn. Đó là một điều chắc chắn”. Di chúc tập trung suy nghĩ về tương lai, xây dựng lại đất nước đẹp đẽ, đàng hoàng hơn trước chiến tranh. Sự nghiệp xây dựng đó là do con người và vì con người.

1. Hồ Chí Minh quan tâm tới con người từ sớm, xuyên suốt cuộc đời cách mạng

Cuộc đời cách mạng Hồ Chí Minh nhằm thực hiện 3 cuộc giải phóng: giải

phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Sự nghiệp ba giải phóng đó đều chứa đựng quan điểm về con người và giải phóng con người.

Hồ Chí Minh quan tâm tới con người từ rất sớm. Kỷ niệm một năm báo *Le Paria*, Hồ Chí Minh đã khẳng định sứ mệnh của tờ báo là giúp tất cả mọi người thoát khỏi cảnh nô lệ. Tờ báo đã sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu, mục đích của báo chắc chắn sẽ đạt được: đó là giải phóng loài người.

Giải phóng con người một cách triệt để được tiến hành theo ba mức độ từ thấp đến cao, từ chung đến riêng: Con người trong giải phóng dân tộc là cả cộng đồng dân tộc. Việc Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước là để chống chủ nghĩa đế quốc, giành độc lập dân tộc, giải phóng dân tộc.

Con người trong giải phóng giai cấp là các giai cấp lao động đấu tranh để xây dựng một chế độ xã hội không còn người bóc lột người. Con người trong giải phóng con người là mỗi con người với tư cách cá nhân phải được giải phóng khỏi áp bức,

* PGS.TS.; Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh.

bất công, được tự do, hạnh phúc, được phát triển toàn diện, trở thành chủ thể làm chủ xã hội, làm chủ tự nhiên và làm chủ bản thân.

Tóm lại, từ lúc ra đi tìm đường cứu nước đến tận cuối đời, Hồ Chí Minh quan tâm tới việc xóa bỏ tình trạng áp bức, bóc lột, nô dịch con người, xóa bỏ các điều kiện xã hội làm tha hóa con người. Người làm hết sức mình cho mọi người được hưởng cuộc sống tự do, ấm no, hạnh phúc, có điều kiện phát huy trí sáng tạo, phẩm chất, năng lực, sức khỏe theo đúng bản chất tốt đẹp của con người. Phát triển con người toàn diện theo quan điểm Hồ Chí Minh gồm cả chính trị, tư tưởng, đức, trí, thể, mỹ. Đó là những con người tự do, hạnh phúc.

Con đường đi tới tự do hạnh phúc bắt đầu bằng độc lập dân tộc. Tự do, hạnh phúc là thước đo giá trị của độc lập. Bởi vì, nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì. Mong muốn tự do nung nấu Hồ Chí Minh khi đất nước đắm chìm trong đêm đen nô lệ. Ngay sau khi giành được độc lập, Hồ Chí Minh đặt lên hàng đầu tiêu ngữ của nước Việt Nam mới là “Dân chủ Cộng hòa. Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”. Từ đó trở đi, Người trần trở với sứ mệnh làm cho dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc.

2. Tại sao với Hồ Chí Minh, đầu tiên là công việc đối với con người?

Hồ Chí Minh hiểu rõ hơn ai hết cuộc sống tủi nhục, đau khổ của người dân dưới chế độ áp bức bóc lột của thực dân, phong kiến. Người chỉ rõ, chế độ quân chủ chuyên chế cai trị, rồi đến chế độ thực dân không kém phần chuyên chế, làm cho nhân dân ta không được hưởng quyền tự

do dân chủ. Theo Người, cái lớn nhất mà Cách mạng Tháng Tám đem lại khác hẳn thắng lợi dưới chế độ phong kiến là một nước dân chủ. Vì vậy, lợi ích và quyền hạn đều phải vì dân và của dân. Cái đích hướng tới là tự do, hạnh phúc.

Hồ Chí Minh cũng nhận thức đầy đủ vai trò, vị trí của con người, của dân. Theo Người, “người là gốc của làng nước”. “Vô luận việc gì, đều do người làm ra, và từ nhỏ đến to, từ gần đến xa, đều thế cả”¹. Nước ta là nước dân chủ thì dân là chủ và dân làm chủ. Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân, trong thế giới này không gì mạnh bằng sức mạnh đoàn kết của nhân dân. Dễ mười lần không dân cũng chịu, khó trăm lần dân liệu cũng xong. Đảng cầm quyền, Nhà nước quản lý, nhưng phải lấy dân làm gốc. Không có nhân dân thì Đảng và Chính phủ không đủ lực lượng. Dân chúng biết giải quyết nhiều vấn đề một cách giản đơn, mau chóng, đầy đủ, mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn, nghĩ mãi không ra. Lực lượng của dân chúng nhiều vô cùng. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân chứ không phải của một cá nhân anh hùng nào. “Dân chúng đồng lòng, việc gì cũng làm được. Dân chúng không ủng hộ, việc gì làm cũng không nên”².

Nhận thức về sức mạnh to lớn của nhân dân thấm vào toàn bộ cuộc đời cách mạng của Hồ Chí Minh từ những năm hai mươi đến tận cuối đời. Trong Di chúc Người khẳng định: “Để giành lấy thắng lợi trong cuộc chiến đấu khổng lồ này cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục

¹ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.5, tr. 241.

² Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.5, tr. 293.

toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân”.

“Đầu tiên là công việc đối với con người” vì theo Hồ Chí Minh, con người vừa có vai trò to lớn cũng là lực cản lớn trên con đường phát triển, nếu tư duy cũ kỹ, lạc hậu; kém về trí tuệ; suy thoái về đạo đức; không có bản lĩnh. Phát triển tư duy từ 1947 trong *Sửa đổi lối làm việc*, vì “một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng”³, Di chúc đã nghĩ tới “một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng”. Cũ kỹ, hư hỏng trong quan niệm Hồ Chí Minh là vấn đề con người, tư tưởng, tổ chức. Vì vậy, gắn với “đầu tiên là công việc đối với con người”, thì “trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng”.

3. “Đầu tiên là công việc đối với con người” trong Di chúc thể hiện một tinh thần nhân văn trong sáng, cao cả

Có nhà nghiên cứu viết rằng, ngày 2 tháng Chín năm 1969, một trái tim lớn ngừng đập, nhưng tinh thần nhân văn chiếu sáng mãi về sau. Hạt ngọc lung linh tỏa sáng của tinh thần nhân văn Hồ Chí Minh thể hiện trong Di chúc là Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Một trong những trăn trở lớn nhất của Người trước lúc vĩnh biệt chúng ta là “ai mà đoán biết tôi còn phục vụ cách mạng, phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân được bao lâu nữa?”. Hồ Chí Minh “không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”.

Người đau nỗi đau của nhân dân còn phải kinh qua gian khổ, hy sinh nhiều hơn

nữa; đồng bào có thể phải hy sinh nhiều của, nhiều người. Người thấu hiểu nhân dân lao động ta ở miền xuôi cũng như ở miền núi, đã bao đời chịu đựng gian khổ, bị chế độ phong kiến và thực dân áp bức bóc lột, lại kinh qua nhiều năm chiến tranh. Vì vậy, đối với đảng viên và cán bộ, Người quan tâm trước hết tới việc tu dưỡng đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư; phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân. Hiếm có một lãnh tụ nào trên thế giới, trước lúc vĩnh biệt chúng ta còn dặn lại: “Sau khi tôi qua đời, chớ nên tổ chức diễu phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân”. Chỉ có lãnh tụ thật sự vì dân, thương dân, trọng dân, kính yêu dân mới có được những lời dặn dò tâm huyết đến như vậy. Người dặn dò mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ phải “toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân”.

“Đầu tiên là công việc đối với con người”. Đó là những người đã dưng cảm hy sinh một phần xương máu của mình. Đó là các liệt sĩ. Đó là cha mẹ, vợ con của thương binh và liệt sĩ thiếu sức lao động và túng thiếu. Đó là những chiến sĩ trẻ tuổi trong các lực lượng vũ trang nhân dân và thanh niên xung phong. Đó là phụ nữ đảm đang trong chiến đấu và trong sản xuất. Đó là nạn nhân của chế độ xã hội cũ. Đó là đồng bào ta, nhất là đồng bào nông dân đã luôn luôn hết sức trung thành với Đảng và Chính phủ ta, ra sức góp của, góp người, vui lòng chịu đựng mọi khó khăn gian khổ...

Hồ Chí Minh đã “nâng niu tất cả chỉ quên mình”.

Tuy nhiên, Hồ Chí Minh quan tâm đến con người không đơn thuần chỉ là “có nơi

³ Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.5, tr.261.

ăn chốn ở yên ổn”, “không để họ bị đói rét”, làm cho “đồng bào hỉ hả, mát dạ, mát lòng, thêm niềm phấn khởi, đẩy mạnh sản xuất”. Người có một tâm nhìn nhân văn xa hơn, rộng hơn, bền vững hơn theo tinh thần “dem tài dân, sức dân, của dân làm lợi cho dân. Không phải Chính phủ xuất tiền ra làm. Chính phủ chỉ giúp kế hoạch cổ động”⁴. Trong *Di chúc* Người dặn lại “phải mở những lớp dạy nghề thích hợp với mỗi người để họ có thể dần dần “tự lực cánh sinh”. Phải “giúp đỡ cha mẹ vợ con thương binh, liệt sĩ có “công việc làm ăn thích hợp”. Phải tạo điều kiện cho các chiến sĩ trẻ tuổi ưu tú “đi học thêm các ngành, các nghề, để đào tạo thành những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc”. Phải “có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo”.

Người trần trụi với kế hoạch xây dựng lại đất nước đẹp đẽ, đàng hoàng hơn trước chiến tranh. *Di chúc* dặn lại phải “khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế. Phát triển công tác vệ sinh, y tế. Sửa đổi chế độ giáo dục cho hợp với hoàn cảnh mới của nhân dân, như phát triển các trường nửa ngày học tập nửa ngày lao động”. Tư tưởng thương dân của Hồ Chí Minh biến thành hành động thật sự, cụ thể, bằng những “kế hoạch sẵn sàng, rõ ràng, chu đáo, để tránh khỏi bị động, thiếu sót, sai lầm”. Đây là một thứ nhân văn hành động, mang bản chất cách mạng, khoa học, khác xa kiểu nhân ái của các loại tôn giáo mà có lần Hồ Chí Minh đã nhắc tới.

Tư tưởng và cách ứng xử nhân văn của

Hồ Chí Minh không phải chỉ cho một thế hệ, mà phải được lưu truyền cho muôn đời con cháu mai sau. Người muốn nhân dân ghi tạc một tượng đài nhân văn bền vững từ việc “xây dựng vườn hoa và bia kỷ niệm ghi sự hy sinh anh dũng của các liệt sĩ, để đời đời giáo dục tinh thần yêu nước cho nhân dân ta”.

Tinh thần nhân văn Hồ Chí Minh là xuất phát từ truyền thống nhân văn của dân tộc, “đánh kẻ chạy đi chứ không ai đánh kẻ chạy lại”; “lá lành đùm lá rách”; là cùng dòng giống tổ tiên; là nặng về giáo dục, nhẹ xử phạt; năm ngón tay có ngón dài ngón vắn; v.v... Trong *Di chúc* Người dặn lại: “Đối với những nạn nhân của chế độ xã hội cũ, như trộm cắp, gái điếm, cờ bạc, buôn lậu, v.v., thì Nhà nước phải dùng vừa giáo dục, vừa dùng pháp luật để cải tạo họ, giúp họ trở nên những người lao động lương thiện”⁵.

Viết về Hồ Chí Minh, Tố Hữu nhấn mạnh:

*“Người sống như trời đất của ta,
Yêu từng ngọn lúa mỗi nhành hoa,
Tự do cho mỗi đời nô lệ,
Sửa để em thơ lụa tặng già”.*

Đến trước khi vĩnh biệt chúng ta, Người vẫn mong muốn “tro thì chia làm 3 phần, bỏ vào 3 cái hộp sành. Một hộp cho miền Bắc. Một hộp cho miền Trung. Một hộp cho miền Nam”. Người là một lãnh tụ từ nhân dân, vì nhân dân, gắn bó với nhân dân. Đến lúc về với tổ tiên, Người vẫn không muốn ai cảm thấy đột ngột, Và Người muốn sống giữa lòng dân, giữa lòng đất nước.

Gắn với niềm tin chắc chắn nhất định thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ,

⁴ Hồ Chí Minh, *Sđd*, t. 5, tr. 65.

⁵ Hồ Chí Minh, *Sđd*, t. 12, tr. 504.

cứu nước là một tình cảm nhân văn rộng lớn không chỉ đối với dân tộc Việt Nam mà còn đối với nhân loại. Người viết: “Tôi có ý định đến ngày đó, tôi sẽ đi thăm hai miền Nam Bắc, để chúc mừng đồng bào, cán bộ, và chiến sĩ anh hùng, thăm hỏi các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng yêu quý của chúng ta. Kế theo đó, tôi sẽ thay mặt nhân dân ta đi thăm và cảm ơn các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa, và các nước bầu bạn khắp năm châu đã tận tình ủng hộ và giúp đỡ cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta”. Những dòng cuối cùng, Người viết: “Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng. Tôi cũng gửi lời chào thân ái đến các đồng chí, các bầu bạn, và các cháu thanh niên nhi đồng quốc tế”.

Còn gì xúc động hơn khi trước lúc đi xa, Người vẫn nghĩ tới tất cả: toàn dân, toàn Đảng, toàn thể bộ đội, thanh niên, nhi đồng, đồng chí, bầu bạn, các cháu thanh niên nhi đồng quốc tế.

Cả cuộc đời, Hồ Chí Minh đã cống hiến tâm lực, trí lực cho dân tộc và nhân loại. Đến cuối đời, Người lại dành tất cả cho

dân tộc và nhân loại.

Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam viết: “Hồ Chủ tịch của chúng ta không còn nữa! Tổn thất này vô cùng lớn lao! Đau thương này thật là vô tận! Dân tộc ta và Đảng ta mất một vị lãnh tụ thiên tài và một người thầy vĩ đại. Phong trào cộng sản quốc tế, phong trào giải phóng dân tộc và cả loài người tiến bộ mất một chiến sĩ lỗi lạc, một người bạn chiến đấu kiên cường và thân thiết”.

Bốn mươi năm đi xa, nhưng Hồ Chí Minh đã để lại cho Đảng và dân tộc ta một di sản bất diệt. Vấn đề con người trong *Di chúc* thể hiện truyền thống, hiện đại và thời đại; khoa học, cách mạng và nhân văn. Theo Người, đích cuối cùng của cách mạng là vì hạnh phúc, tự do, dân chủ, công bằng cho con người. Đó là công việc “rất to lớn, nặng nề, và phức tạp, mà cũng là rất vẻ vang. Đây là một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ tốt tươi. Để giành lấy thắng lợi trong cuộc chiến đấu khổng lồ này cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân”⁶.

⁶Hồ Chí Minh, *Sdd*, t.12, tr.505.